

Mẫu 08 CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/CV.HDQT.MCF.21

Long An, ngày 09 tháng 03 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
 - Mã chứng khoán: MCF
 - Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
 - Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
 - E-mail: info@mecofood.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:
Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 09/03/2021 nhiệm kỳ IV về việc:
 - Thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý 4 và cả năm 2020. Thống nhất thông qua phương hướng hoạt động SXKD năm 2021
 - Thông qua thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát
 - Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH PKMG kiểm toán.
 - Các vấn đề khác.
 - Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/03/2021 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

- * Tài liệu đính kèm:
- Nghị quyết HĐQT
 - Các báo cáo



Lê Trường Sơn

Số : 07/NQ-HĐQT.MCF

Long An, ngày 09 tháng 03 năm 2021

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty, ngày 09/03/2021

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

QUYẾT NGHỊ

1- Thống nhất thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý 4 và cả năm 2020 (Có báo cáo kèm theo);

-Thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu chính (Có kế hoạch chi tiết kèm theo) gồm:

Mua vào :

- Lúa quy gạo: 34.000 tấn
- Hạt nhựa: 900 tấn

Bán ra :

- Lúa quy gạo: 34.000 tấn
- Bao bì : 10 triệu chiếc
- Tổng doanh thu: 560.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 13.500.000.000 đồng

2- Thông qua báo cáo thẩm định quyết toán tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát với chỉ tiêu chính như sau (Có báo cáo thẩm định kèm theo):

- Tổng doanh thu: 549.577.951.585 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 13.274.878.804 đồng

3- Thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH PKMG kiểm toán (Có báo cáo thẩm định kèm theo).

4- Các vấn đề khác.

Đề nghị Ban điều hành nghiên cứu các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên Ban Kiểm toán nội bộ giúp cho HĐQT thành lập Ban kiểm toán nội bộ đúng theo quy định.

Để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước tại Luật doanh nghiệp 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021. Giao cho Ban điều hành xem xét điều chỉnh,

bổ sung lại Điều lệ, Quy chế của Công ty cho phù hợp, trình HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt.

Về vấn đề mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh bột mì cần nghiên cứu tính khả thi để tăng thêm ngành nghề kinh doanh.

Nhóm đại diện vốn sớm soạn tờ trình xin ý kiến Tổng công ty các vấn đề để đưa ra biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Giao cho Ban điều hành Công ty chuẩn bị đầy đủ các nội dung trình xin ý kiến chủ sở hữu phê duyệt trước khi Hội đồng quản trị Công ty thống nhất biểu quyết thông qua tại họp Hội đồng quản trị và Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Vấn đề công nợ Ban thu hồi công nợ cần tích cực thu hồi không để trở thành nợ qua hạn, khó đòi.

5- Thống nhất nội dung các ý kiến đóng góp thuộc về công tác quản lý điều hành đã được thảo luận trong biên bản này giao cho Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT trong phiên họp tiếp theo.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- UBCKNN, Sở GDCK HN
- Tổng Cty LTMN, HĐQT, BKS
- BTGD CTY, các phòng chức năng
- Lưu TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Kiệt

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

PHẦN A THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2020 tình dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp khó lường ảnh hưởng trên phạm vi cả nước và toàn thế giới, hạn hán xâm nhập mặn xảy ra nhiều địa phương ở ĐBSCL đã tác động đến tâm lý tích trữ lương thực của người tiêu dùng cả nước. Trên thế giới các nước nhập khẩu lương thực tăng nhập khẩu để đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia làm cho giá cả lương thực tăng vọt.

Đối với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty: Ngành hàng lương thực tồn kho ít, giá gạo hiện đứng ở mức cao khó thu mua, nguồn cung hạn hẹp; ngành hàng Mỹ nghệ thì thiếu và khó tuyển lao động có tay nghề; ngành hàng cơ khí: chủ yếu là thực hiện các hợp đồng nhỏ lẻ và sửa chữa, doanh thu rất thấp nên việc làm của công nhân cơ khí không ổn định; ngành hàng bê tông rủi ro về công nợ lớn và thị trường hiện nay bị thu hẹp do có quá nhiều trạm bê tông mới hình thành nên sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đặc biệt là về giá bán.

Trước tình hình khó khăn chung, Đảng ủy, Ban Tổng giám đốc Công ty đã luôn bám sát chủ trương định hướng của lãnh đạo Tổng Công ty, của HĐQT Công ty và tập thể Ban điều hành Công ty đoàn kết thống nhất, nỗ lực tìm mọi biện pháp để vượt qua khó khăn thách thức, chủ động phát huy mặt mạnh để phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với những kết quả như sau:

II-KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2020

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện				
			Lũy kế 9 tháng	Quý 4	Lũy kế 2020	So KH năm (%)	So với cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng							
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	31.000	29.789	6.335	36.124	116,53	128,07
- Lúa :	Tấn	1.500	1.331	0	1.331		
- Gạo :	Tấn	30.250	29.123	6.335	35.458		
b) Sản lượng bán ra:							
- Lương thực	Tấn	31.000	31.117	7.177	38.294	123,53	156,49
* Nội địa	Tấn	24.000	28.241	5.977	34.218		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn		9.300	0	9.300		
Lúa			502	687	1.189		
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	2.876	1.200	4.076		
+ Xuất trực tiếp	Tấn	1.000	2.876	1.200	4.076		
+ Xuất ủy thác qua TCty	Tấn	6.000					

- Bao bì	1000 cái	11.000	6.375	1.623	7.998	72,71	83,01
- Mỹ nghệ	Con't	24	19	4,5	23,5	97,92	97,92
- Cơ khí	Tr. đồng	25.000	13.759	2.678	16.437	65,75	49,36
- Bê tông	M ³	75.000	43.814	16.708	60.522	80,69	99,21
B/ Chỉ tiêu tài chính:							
1) Tổng doanh thu	Tr.đồng	520.000	432.252	117.326	549.578	105,69	131,39
a) Lương thực		335.378	322.114	84.701	406.815		
- Lương thực Nội địa		240.868	282.173	67.870	350.043		
- Lương thực xuất khẩu		94.510	39.941	16.831	56.772		
b) Bao bì		45.760	27.364	6.639	34.003		
c) Mỹ nghệ		16.362	13.130	2.978	16.108		
d) Cơ khí		25.000	13.960	2.981	16.941		
e) Bê tông		97.500	55.684	20.027	75.711		
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.200	12.119	1.156	13.275	100,57	103,55
a) Lương thực		7.048	5.825	1.170	6.995		
- Lương thực Nội địa		3.390	3.675	1.344	5.019		
- Lương thực xuất khẩu		3.658	2.150	-174	1.976		
b) Bao bì		1.070	1.152	361	1.513		
c) Mỹ nghệ		455	1.559	-210	1.349		
d) Cơ khí		1.110	690	-927	-237		
e) Bê tông		3.517	2.893	762	3.655		
3) Nộp ngân sách	Tr.đồng	4.492	4.193	1.443	5.636	125,47	99,38

2- Đánh giá từng mặt hàng

2.1. Mặt hàng lương thực:

Đối với xuất khẩu: Trong năm 2020 sản lượng gạo xuất khẩu đạt 58,23% (4.076 tấn/7.000 tấn) so với kế hoạch và đạt 63,96% (4.076 tấn/6.373 tấn) so với cùng kỳ năm 2019. Nguyên nhân do trong năm 2020 tình hình kinh doanh xuất khẩu lương thực diễn ra rất phức tạp, Công ty không có nhận được chỉ tiêu từ hợp đồng tập trung, sản lượng gạo xuất khẩu trực tiếp do Công ty tự khai thác có giá trị thấp.

Đối với tiêu thụ nội địa: Sản lượng gạo nội địa bán ra trong năm 2020 đạt 142,58 % (34.218/24.000 tấn) so với kế hoạch và đạt 189,07% (34.218/18.098 tấn) so với cùng kỳ. Sản lượng bán ra tăng cao vượt xa so với kế hoạch đề ra, góp phần giúp ngành Lương thực là ngành hàng mang lại hiệu quả lớn cho Công ty trong năm 2020.

2.2. Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

a)- Mặt hàng Bao bì:

Bán ra được: 7,998 triệu chiếc, đạt 72,71% so KH và đạt 83,01% so với 2019.

Trong năm 2020 ngành hàng Bao bì kinh doanh không đạt về sản lượng và doanh thu theo kế hoạch đề ra, nguyên nhân do chịu sự cạnh tranh gay gắt về thị trường và giá bán của các công ty cùng ngành nghề và phụ thuộc nhiều vào tình hình xuất khẩu gạo trong nước.

b)- Mặt hàng Mỹ nghệ:

- Xuất khẩu được: 23,5 Con't, đạt 97,92% so KH năm và đạt 97,92% so 2019.

Mặt hàng này khó tăng sản lượng do đặc thù riêng là sản xuất chủ yếu bằng thủ công, theo thời vụ nên Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn trong thu tuyển và đào tạo tay nghề cho người lao động. Trong năm 2020 ngành hàng Mỹ nghệ sản xuất kinh doanh có hiệu quả góp phần mang lại lợi nhuận chung cho toàn Công ty.

Nhìn chung năm 2020, mặt hàng Bao bì nhờ Công ty chọn thời điểm mua vào hạt nhựa với giá tốt; Mỹ nghệ do đàm phán tăng được giá bán và quản trị tốt giá thành sản xuất nên cả hai mặt hàng đều có hiệu quả, góp phần mang lại lợi nhuận chung cho toàn Công ty.

2.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông-VLXD:

a)- Mặt hàng Cơ khí :

- Doanh thu: 16,437 tỷ đồng, đạt 65,75% so với kế hoạch năm 2020 và đạt 49,36% so với năm 2019.

Trong năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh ngành hàng Cơ khí gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh, công tác đầu tư mua sắm thiết bị của các doanh nghiệp rất hạn chế, chủ yếu sửa chữa nhỏ và thực hiện các công trình có giá trị thấp, mục tiêu là tạo công ăn việc làm để giữ chân người lao động chờ thời cơ để phát triển ngành khi có công trình lớn. Dự báo trong năm 2021 ngành Cơ khí của Công ty sẽ còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

b)- Mặt hàng Bê tông - VLXD:

- Tiêu thụ được: 60.521m³, đạt 80.69% so KH năm và đạt 99,21% so với năm 2019.

Mặt hàng Bê tông tươi năm 2020 gặp nhiều khó khăn do tình dịch bệnh Covid-19 các công trình dân dụng và công nghiệp hạn chế đầu tư, ngoài ra còn chịu sự cạnh tranh gay gắt về thị trường tiêu thụ và giá bán, việc cấm tải đối với một số tuyến đường và thiếu phương tiện để phục vụ cho các công trình nông thôn cũng gây khó khăn không nhỏ trong việc tăng sản lượng tiêu thụ bê tông. Mặc dù không đạt được kế hoạch trong năm 2020 (60.521m³/78.000m³) nhưng đây là ngành hành mang lại lợi nhuận lớn góp phần vào lợi nhuận chung của toàn Công ty. Bên cạnh đó mặt hàng gạch không nung từng bước cũng tăng được sản lượng bán ra và bắt đầu có hiệu quả

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

- Tổ chức tổng kết năm 2019 và Hội nghị Người lao động Công ty năm 2020.
- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính quý, năm 2019; công bố thông tin và lập báo cáo thường niên gửi UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội kịp thời và theo đúng Luật chứng khoán;
- Thực hiện thủ tục chốt quyền, lập hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; chi cổ tức năm 2019 cho cổ đông; Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;
- Định kỳ 6 tháng Công ty kết hợp với công ty môi trường Nhật An lập báo cáo giám sát môi trường gửi về Sở Tài nguyên Môi trường theo quy định.
- Tổ chức đánh giá HACCP và xác nhận kiến thức ATVSTP cho phù hợp quy định an toàn vệ sinh thực phẩm đối với mặt hàng lương thực
- Tổ chức Huấn luyện và cấp giấy chứng nhận về PCCC cho đội PCCC Công ty.

2- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động –Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ Cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên,

nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay. Đã đào tạo cho 20 cán bộ chủ chốt các phòng và xí nghiệp học lớp Giám đốc điều hành mới tốt nghiệp vào ngày 16/09/2020

- Trong năm 2020 thực hiện bổ nhiệm 3 cán bộ, điều động 6 cán bộ, giải quyết nghỉ hưu trước thời hạn 02 cán bộ.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng hợp lý và các chế độ chính sách cho Người lao động theo quy định,...

- Tiếp tục xây dựng đơn giá sản phẩm cho các bộ phận của ngành hàng Bao bì và ngành hàng Bê tông của Công ty.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để điều chỉnh, bổ sung các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.

- Tổ chức học tập và cấp chứng chỉ vận hành xe nâng cho 02 công nhân tại bộ phận bê tông Xí nghiệp Xây Lắp Cơ khí.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động làm việc nặng nhọc độc hại vào tháng 6 và khám định kỳ cho người lao động vào tháng 12 hàng năm. Thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm các công việc độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật tại nơi làm việc, trong năm 2020 đã chi bồi dưỡng độc hại với số tiền 247.886.500 đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

3- Công tác tài chính kế toán:

- Thường xuyên kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính và hạch toán kế toán.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.

- Thu xếp kịp thời các nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa các chi phí để hạ giá thành, tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Kiểm soát, theo dõi công nợ, tích cực đòi nợ không để tình trạng tồn đọng, nợ khó đòi.

4- Công tác đầu tư – xây dựng cơ bản:

Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2020: 6.193.976.103 đồng , cụ thể:

* Xí nghiệp Lương Thực Thực Phẩm : 4.136.535.057 đồng

- Máy tách màu và thiết bị phụ trợ: 1.617.944.073 đồng

- Bồn chứa thành phẩm và cân đóng bao: 1.054.310.332 đồng

- Nâng nền kho: 1.396.280.652 đồng

- Máy in date: 95.000.000 đồng

* Xí nghiệp Bao bì & TCMN : 151.406.779 đồng

- Máy sấy lúa non : 151.406.779 đồng

* Xí nghiệp Xây Lắp Cơ khí : 1.879.034.267 đồng

- Bờ kè: 1.198.125.176 đồng

- Xe cuốc: 680.909.091 đồng

IV- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Nhìn chung năm 2020 là một năm đầy khó khăn, thách thức: Tình hình thiên tai diễn biến khó lường, dịch bệnh chưa có dấu hiệu dừng lại đã ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước và ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Sự cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất cùng ngành nghề ngày càng gay gắt. Công ty vừa phải phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra năm 2020, để đảm bảo việc làm, thu nhập, đời sống cho CBCNV - NLĐ, vừa phải đề ra những biện pháp nhằm ổn định nguồn nhân lực, tái cơ cấu lao động, nâng cao năng suất lao động, tạo một bước chuyển biến mới để phát triển Công ty ngày càng bền vững. Tuy một số chỉ tiêu về sản lượng và doanh số của một số ngành hàng chưa đạt được kế hoạch nhưng về tổng thể năm 2020 Công ty đạt và vượt KH về doanh số; sản lượng lương thực bán ra tăng trên 20%; lợi nhuận năm 2020 đạt được 13,275 tỷ đồng, hoàn thành 100,57% kế hoạch năm. Công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

PHẦN B

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

I-NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH.

Năm 2021, dự báo tình hình thiên tai, dịch bệnh sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường. Bên cạnh những thành công trong công tác phòng chống dịch - Covid 19 nền kinh tế trong nước đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, thất nghiệp gia tăng, nguồn nguyên liệu nhập khẩu biến động thất thường khó dự đoán, dự báo sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các ngành hàng sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, đòi hỏi Ban điều hành Công ty phải thường xuyên nắm bắt tình hình thị trường, chủ động đề ra những giải pháp kịp thời, phù hợp để hoạt động SXKD của Công ty đi đúng hướng và đạt hiệu quả tốt nhất.

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

II-KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2021:

1-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	560	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	13,5	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Tiền lương bình quân người LĐ	Tr đồng	7,792	

2-Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2021:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2021	GHI CHÚ
-----	-----------	-----	---------	---------

1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó : + Gạo các loại :	Tấn	33.250	
	+ Lúa các loại :	Tấn	1.500	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	4.500	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	29.500	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	10,000	
3	Mỹ nghệ	Con't	24	
4	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	20	
5	Bê tông	M ³	65.000	

3- Các giải pháp đối với các ngành hàng:

3.1- Mặt hàng lương thực:

- Để đạt được kế hoạch trong năm 2021, Công ty phải tăng cường công tác tiếp thị, khai thác thị trường, đặc biệt là củng cố và phát triển thị trường gạo nội địa; đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng xuất khẩu trực tiếp; nâng cao hiệu quả công tác thông tin, dự báo thị trường.

- Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty xác định thị trường nội địa là nền tảng kinh doanh bền vững và tiềm năng để tăng sản lượng, tăng hiệu quả kinh doanh trong năm 2021 và những năm tiếp theo, do đó cần chú trọng đẩy mạnh công tác xây dựng, tiếp cận hệ thống phân phối, cải tiến chất lượng sản phẩm nhất là khâu kiểm soát chất lượng gạo, công tác ATVSTP, cải tiến bao bì cho phù hợp với từng phân khúc khách hàng.

- Thị trường xuất khẩu phải giữ được những thị trường, khách hàng hiện có, tìm kiếm thêm khách hàng mới và mở rộng thị trường nhiều hơn nữa để tăng sản lượng xuất khẩu.

Tìm kiếm khách hàng có đầu ra gạo xuất khẩu mạnh để quan hệ ký hợp đồng cung ứng xuất khẩu.

- Quản lý tốt chất lượng tại vùng nguyên liệu, công tác thu mua và chất lượng đầu vào, phân loại, cơ cấu hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu thị trường nội địa và xuất khẩu.

- Chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động trong kinh doanh của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, nhân viên từ Công ty đến Xí nghiệp.

- Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp đổi mới công nghệ chế biến từ máy móc thiết bị, kho tàng, nhà xưởng nhằm ổn định chất lượng và giảm chi phí sản xuất.

3.2- Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

Mặt hàng Mỹ nghệ: Tập trung nghiên cứu chế tạo thiết bị, công cụ hỗ trợ, đưa vào ứng dụng sản xuất một số công đoạn thay thế cho lao động thủ công nhằm tăng năng suất lao động và giải quyết thực trạng không thu tuyển được lao động để sản xuất trong những năm vừa qua. Chú trọng đào tạo tay nghề, thu tuyển công nhân mỹ nghệ để đảm bảo đủ năng lực sản xuất giao hàng kịp thời; quan tâm quản lý chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất và bảo quản, tìm thêm nhà cung ứng lúa non để đảm bảo cung cấp nguyên liệu đủ cho sản xuất.

Tìm mọi biện pháp để giảm giá thành, cụ thể: giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào như lúa non rom vàng..., tăng tỷ lệ thu hồi sậy, tận dụng tối đa nguyên vật liệu sau gia công, sơ chế để đưa vào sản xuất phù hợp với tính chất của từng sản phẩm như: giảm lúa phế, rom phế và tận dụng lúa phế, rom phế làm shin, tiết kiệm tối đa nguyên liệu đầu vào cũng như tiết kiệm điện năng trong quá trình sấy lúa, sấy sản phẩm. Xem đây làm nhiệm vụ hàng đầu năm 2021 để tiết giảm chi phí trong điều kiện khó tăng về sản lượng tiêu thụ trong khi chi phí mua lúa, rom ngày càng tăng.

Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm bao bì, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, tăng thu hồi; tích cực tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm trong thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.

- Mạnh dạn đầu tư thay thế thiết bị máy dệt cũ bằng máy mới hiện đại để sản xuất sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thương trường.

- Linh hoạt chọn thời điểm mua nguyên vật liệu với giá thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Bộ phận bán hàng cần tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo để tăng sản lượng bán ra.

3.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông & VLXD:

Mặt hàng Cơ khí: Tiếp tục duy trì sản xuất đảm bảo thu nhập ổn định cho nhân công sản xuất trực tiếp nhất là đội ngũ công nhân lành nghề. Tiếp tục cải tiến mẫu mã, nâng cao tính năng và năng suất thiết bị các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Chú trọng đào tạo và đào tạo lại lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề và sắp xếp hợp lý lao động phổ thông trong các tổ đội sản xuất. Có chính sách tiền lương hợp lý để giữ và thu hút công nhân có tay nghề cao vào làm việc nhằm đảm bảo sản xuất được ổn định và đảm bảo tiến độ giao hàng. Tăng cường công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng, đặc biệt là khách hàng truyền thống để tư vấn trong việc nâng cấp dây chuyền, thiết bị để nâng chất lượng gạo sản xuất ra ngày càng cao theo nhu cầu của thị trường.

Mặt hàng Bê tông – Vật liệu xây dựng: Tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ bê tông tươi và vật liệu xây dựng để tăng sản lượng và thị phần tiêu. Do thị phần bị cạnh tranh gay gắt và chia nhỏ nên bộ phận bán hàng cần đẩy mạnh tiếp thị, khai thác mở rộng thêm các khu vực trong và ngoài tỉnh nhằm phát huy hiệu quả năng lực đầu tư và hoàn thành kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra.

Tăng cường công tác giám sát chất lượng, quảng cáo chào bán cọc bê tông và gạch không nung nhằm mở rộng thị phần tiêu thụ, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Chú trọng đối với các công trình dân dụng và công nghiệp, đặc biệt là các công trình của nhà nước để tiếp thị bán gạch không nung.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp và định biên lại bộ máy trong toàn Công ty để tinh gọn và nâng cao hiệu quả trong công việc. Cụ thể: sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn tổ chức trong một số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình khó khăn hiện nay.

+ Tăng cường công tác Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro.

+ Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, có chế độ trả lương phù hợp tạo động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

+ Việc tiết giảm chi phí quản lý cần thực hiện triệt để, quyết liệt, cụ thể hơn.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc, quy chế quản lý nợ phải thu.

+ Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

+ Tổ chức tổng kết hoạt động SXKD năm 2020 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021; Quyết toán tài chính năm 2020, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông vào quý II/2021; chi cổ tức năm 2020 cho cổ đông.

+ Tổ chức thu mua lúa gạo để chế biến xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; tiếp thị chào bán các loại sản phẩm hàng hóa của đơn vị; thực hiện các chương trình khuyến mại bán hàng dịp lễ, tết.

2- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLD; chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

- Tiếp tục xây dựng đơn giá sản phẩm, ngày công sản phẩm, lương khoán cho các sản phẩm, bộ phận của ngành hàng Công ty.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để thay đổi các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.

Hoàn chỉnh hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2020 trình các đơn vị cấp trên phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động năm 2021 trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, PCCC, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, ...

3- Công tác tài chính kế toán:

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn, cụ thể: kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đôn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dầy dựa nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

- Ưu tiên nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ.

- Thực hiện và báo cáo đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định gửi về Tổng Công ty, UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng thời gian quy định.

4- Công tác đầu tư-xây dựng cơ bản:

- Tích cực đưa các hạng mục đầu tư XD CB đã được thực hiện trong năm 2020 để đưa vào sử dụng nhằm phát huy hiệu quả công tác đầu tư.

- Đầu tư nội bộ 3 Xí nghiệp năm 2021 dự kiến : 11,95 tỷ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Lưu TCHC, TCKT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trường Sơn

Số: 04.2020/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2020

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

I/- Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2020

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2020 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong năm 2020.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1.Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VND

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	520.000.000.000	549.577.951.585	105,69
2	Tổng chi phí	506.800.000.000	536.303.072.781	105,82
3	Lợi nhuận trước thuế	13.200.000.000	13.274.878.804	100,57
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.640.000.000	2.804.806.408	106,24
5	Lợi nhuận sau thuế	10.560.000.000	10.470.072.396	99,15

b/Các chỉ tiêu tài chính.*Đơn vị tính : VNĐ*

Nội dung	31/12/2019	31/12/2020	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	181.107.240.377	158.149.843.425	87,32
1. Tài sản ngắn hạn	129.871.579.193	108.538.503.715	83,57
- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.564.316.399	7.876.565.088	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	34.210.550.636	34.705.465.265	
- Hàng tồn kho	90.096.712.158	65.956.473.362	
- Tài sản ngắn hạn khác			
2. Tài sản dài hạn	51.235.661.184	49.611.339.710	96,83
II-Tổng nguồn vốn	181.107.240.377	158.149.843.425	87,32
1. Nợ phải trả	62.264.972.331	38.042.673.823	
- Nợ ngắn hạn	61.901.972.331	37.772.673.823	
- Nợ dài hạn	363.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	118.842.268.046	120.107.169.602	101,06

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực			50.861.275.634
	Lúa TD	tấn	158	1.086.271.274
	Gạo TD	tấn	3.957	38.479.731.588
	Gạo thơm	tấn	410	4.889.522.709
	Tấm ½	tấn	688	6.213.244.787
	Phụ phẩm	tấn		192.505.276
2	Nguyên liệu, vật liệu			5.266.402.414
	Kho NL cơ khí, bê tông			4.029.089.932
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			929 571 668
	Kho NVL phụ			184 071 945
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			123 668 869

3	Thành phẩm			4.676.132.732
	Cơ khí			256 126 056
	Cọc bê tông			8 282 480
	Gạch không nung			201 609 847
	Mỹ nghệ			1 457 200 932
	Bao bì			2 752 913 417
4	Bán thành phẩm			3.815.331.227
	Cơ khí			1 536 779 305
	Mỹ nghệ- bao bì			2 278 551 922
5	Công cụ dụng cụ			577 566 363
6	Sản phẩm dở dang			759 764 992
	Tổng cộng qui gao		5.134	65.956.473.362

- Tổng lượng tồn kho qui gao là: 5.134 tấn, với tổng giá trị: **50.861.275.634** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 5.055 tấn; Lúa = 158 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 4.690 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 444 tấn

Hàng tồn kho có giá vốn thấp hơn giá thị trường tại thời điểm nên Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: 35.636.001.193đ gồm:

ĐVT: đồng

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	1.584.460.729	824.111.739			760.348.990
2	Bê tông	11.318.310.600	5.734.726.911	284.418.799	574.703.500	4.724.461.390
3	Bao bì	2.652.999.570	1.516.529.780	663.639.620	395.400.620	77.429.550
4	Gạo nội địa	12.753.619.144	12.585.081.644	146.187.500		22.350.000
5	Gạo XK	7.326.611.150	7.326.611.150			
	Tổng cộng	35.636.001.193	27.987.061.224	1.094.245.919	970.104.120	5.584.589.930

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.317.917.000đ

-Phải thu ngắn hạn khác: 371.359.272đ

-Trả trước cho người bán: 16.021.800đ

Trong năm Công ty đã xử lý xóa nợ các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi đã trích dự phòng 100%: 7.668.940.675đ

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

- Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong năm 2020: 6.193.976.109 đồng gồm những hạng mục có giá trị như sau:
 - Máy sấy lúa non số 8: 151.406.779 đồng
 - Bồn chứa gạo thành phẩm 2 học và cân đóng bao dây chuyền máy 4: 1.054.310.338 đồng
 - Máy tách màu năng suất 7 → 9 tấn/h dây chuyền máy 4 – PX1: 1.617.944.073 đồng
 - Máy in phun Linx 8900: 95.000.000 đồng
 - Bờ kè XN Xây lắp cơ khí: 1.198.125.176 đồng
 - Nâng nền kho A XN LTTP: 714.136.480 đồng
 - Xe đào bánh xích gầu 0.5m³ hiệu Kobelco: 680.909.091 đồng
 - Sửa chữa nâng nền kho PX1 – XN LTTP: 682.144.172 đồng
- Tài sản cố định giảm trong năm 2020 là 680trđ bao gồm:

Thanh lý: xe ô tô gắn cầu KIA (62L-2692) nguyên giá: 180 trđ, xe Toyota Corolla Atis 1.8 (62L-3178) nguyên giá: 450trđ, Máy dệt tròn CS (Yaota 4 thoi) nguyên giá: 50trđ

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 158tỷ đồng, giảm 12,7% (tương đương 23 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2019, là do giảm hàng tồn kho và nợ phải trả.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 120 tỷ đồng, tăng 1,06% so với cùng kỳ năm 2019.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2020 là 2,8 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 2,4%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 12,32%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2020 là 34.71 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 21,94% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Về công tác quản trị và điều hành

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại

hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 01 tháng 03 năm 2021
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BDH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên